



Công Ty Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam

Yuanta
Securities Vietnam

www.yuanta.com.vn

We Create **Fortune**



TTCK 08/2021: Chỉ số VN-Index quay lại vùng 1,420 điểm

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối KHCN YSVN



2021

Macroeconomics
Stock market

KINH TẾ VĨ MÔ THÁNG 07/2021

- 01 FDI đăng ký tháng 7 giảm mạnh nhất từ đầu năm
- 02 Nhập siêu do Xuất khẩu chậm lại ở cả 2 khối FDI và DNTN
- 03 CPI tháng 7/2021 tăng nhưng kỳ vọng sớm tạo đỉnh ngắn hạn
- 04 Các nhóm ngành tiện ích cơ bản tăng trưởng trong COVID
- 05 Bán lẻ “ngấm đòn” trong ngắn hạn
- 06 Tỷ giá giảm theo USD thế giới, giá vàng thu hẹp “gap thế giới”
- 07 Lãi suất vẫn trong xu hướng tăng nhưng giảm nhẹ ở kỳ hạn ngắn

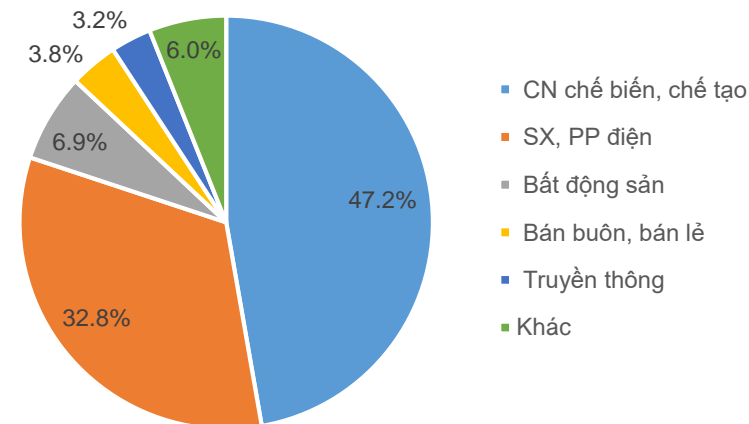
TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 08/2021

- 08 Diễn biến thị trường tháng 07/2021
- 09 Giao dịch khối ngoại tháng 07/2021
- 10 Triển vọng TTCK tháng 08/2021
- 11 Các cổ phiếu chú ý trong tháng 08/2021

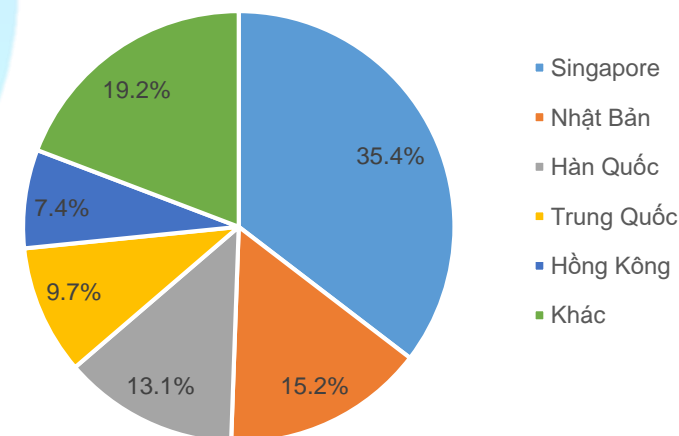
1. FDI đăng ký tháng 7 giảm mạnh nhất từ đầu năm

- **Tổng vốn FDI đăng ký tính tới 20/7/2021 đạt hơn 16.72 tỷ USD, giảm 11.1% YoY.** Trong đó, có 1,006 dự án được cấp phép mới (-37.9% YoY), với số vốn đăng ký đạt 10.1 tỷ USD (+7.0% YoY); 561 dự án đăng ký điều chỉnh vốn (-9.4% YoY) với số vốn tăng thêm 4.54 tỷ USD (-3.7% YoY). Vốn góp mua cổ phần đạt 2.05 tỷ USD (-55.8% YoY).
- **Tổng vốn FDI giải ngân tính tới 20/07/2021 đạt 10.50 tỷ USD, tăng 3.8% YoY.**
- Trong tháng 7, FDI giải ngân tiếp tục duy trì tốc độ chậm **trong khi FDI đăng ký bất ngờ giảm mạnh 53.8% YoY, tiếp nối đà giảm từ tháng 4.** Lũy kế 7T2021, FDI đăng ký giảm mạnh ở các nhóm: BĐS (-59% YoY), Tài chính ngân hàng (-91% YoY), Xây dựng (-55% YoY), đây cũng là các nhóm giảm mạnh trong tháng 7. Riêng nhóm Bán buôn bán lẻ bất ngờ thu hút vốn FDI đăng ký trong tháng 7 tăng 1,360% YoY. Tỷ trọng FDI từ Singapore và Nhật Bản giảm trong khi Trung Quốc và HongKong tăng so với tháng 6.
- Chúng tôi cho rằng đây là **hệ quả của đợt bùng phát COVID tại Việt Nam và các nước đối tác như Singapore và Nhật Bản.** Tuy nhiên, chưa đủ bằng chứng cho thấy tình trạng này sẽ tiếp tục kéo dài, chúng tôi vẫn nghiêng về **kịch bản đây chỉ là giai đoạn chững lại của FDI do COVID.**

Cơ cấu FDI theo ngành

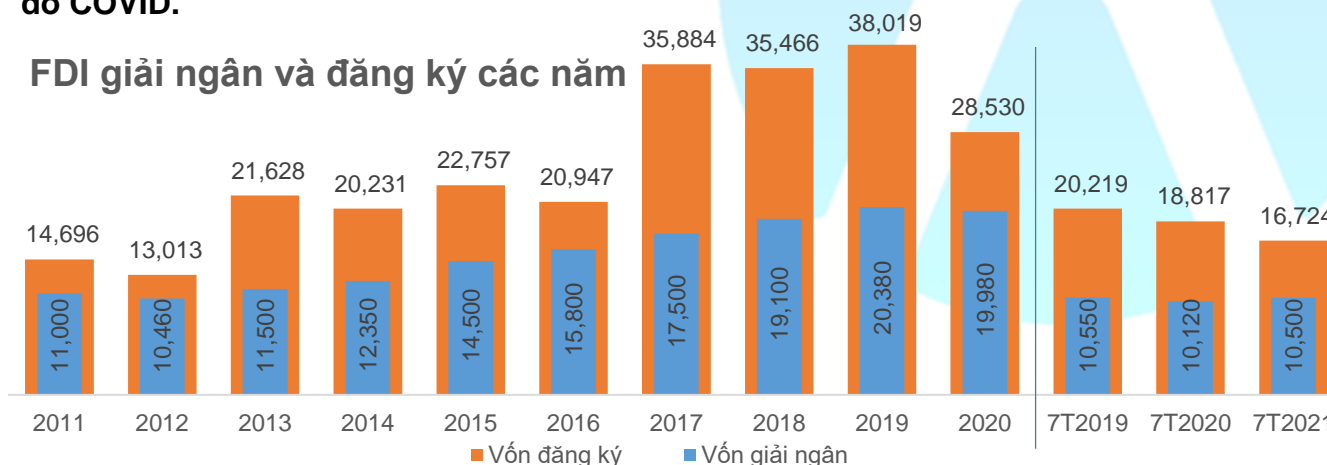


Cơ cấu FDI theo đối tác



Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam

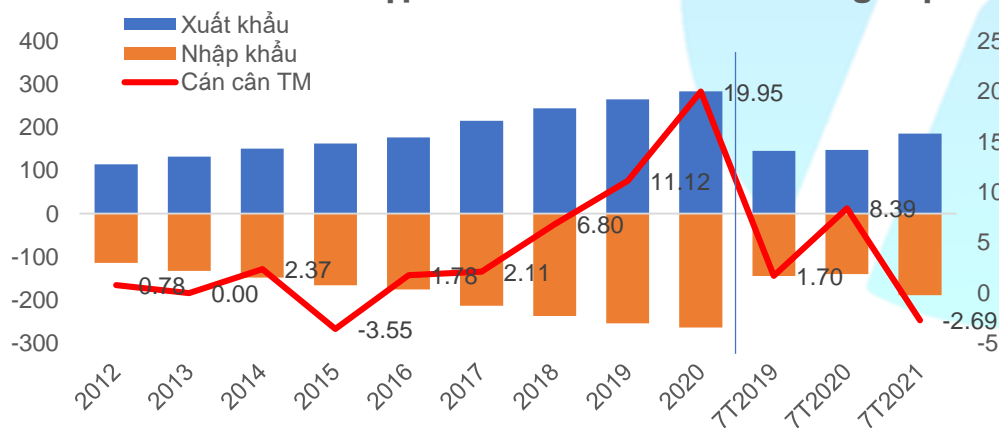
FDI giải ngân và đăng ký các năm



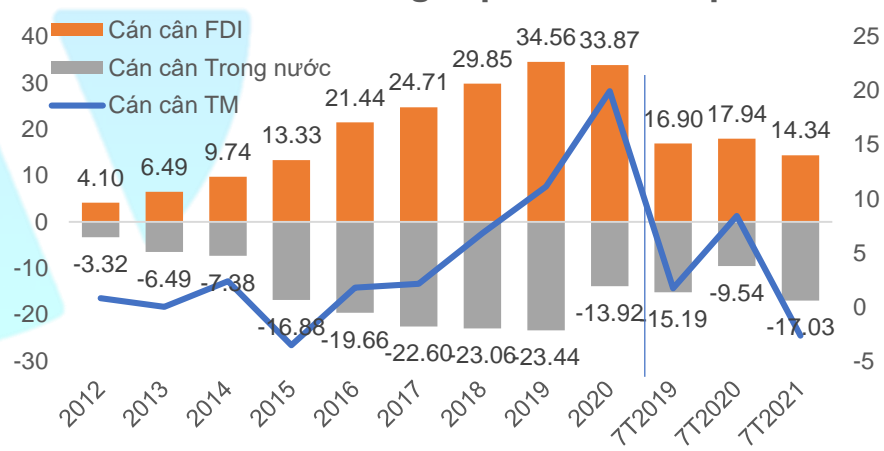
2. Nhập siêu do xuất khẩu chậm lại ở cả 2 khối FDI và DNTN

- Kim ngạch XNK tháng 7/2021 ước đạt 56 tỷ USD, tăng 18.6% YoY, 1.5% MoM. Lũy kế 7T2021, XNK ước đạt 373.37 tỷ USD, tăng 30.2% YoY. Trong đó, xuất khẩu đạt 185.34 tỷ USD, tăng 25.6% YoY; nhập khẩu đạt 188.03 tỷ USD, tăng 35.1% YoY. Nhìn chung, chúng tôi cho rằng xuất nhập khẩu tiếp tục tăng trưởng nhưng đã chậm lại trong tháng 7 do ảnh hưởng COVID đến sản xuất, diễn hình như các ca lây nhiễm tại các khu công nghiệp.
- Cán cân thương mại tháng 7/2021 ước tính nhập siêu 1.7 tỷ USD, lũy kế 7T2021, nhập siêu 2.69 tỷ USD do khối DN trong nước. Khối này nhập siêu 17.03 tỷ USD trong 6T2021, cao hơn 78.4% YoY. Trong khi đó, khối FDI xuất siêu 14.34 tỷ USD, giảm 20.1% YoY.
- Việt Nam tiếp tục nhập siêu 1.7 tỷ USD trong tháng 7, là mức cao thứ 2 tính từ đầu năm (sau mức nhập siêu tháng 5) do xuất khẩu giảm mạnh ở khối DN trong nước (-19% YoY) và chậm lại ở khối FDI (+24.7% YoY). Xuất khẩu vẫn tăng trưởng nhưng đang chững lại do COVID, các nhóm chiếm tỷ trọng lớn trong xuất khẩu bị chậm lại trong tháng 7: Điện thoại và linh kiện, Máy vi tính sản phẩm điện tử và linh kiện. Tuy nhiên, vẫn có các nhóm hàng duy trì tăng trưởng xuất khẩu như: dệt may, gỗ, cao su, hóa chất, nông – thủy sản, phương tiện vận tải và phụ tùng.**

Xuất nhập khẩu và Cán cân thương mại



Cán cân thương mại theo khu vực



Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



Công Ty Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam

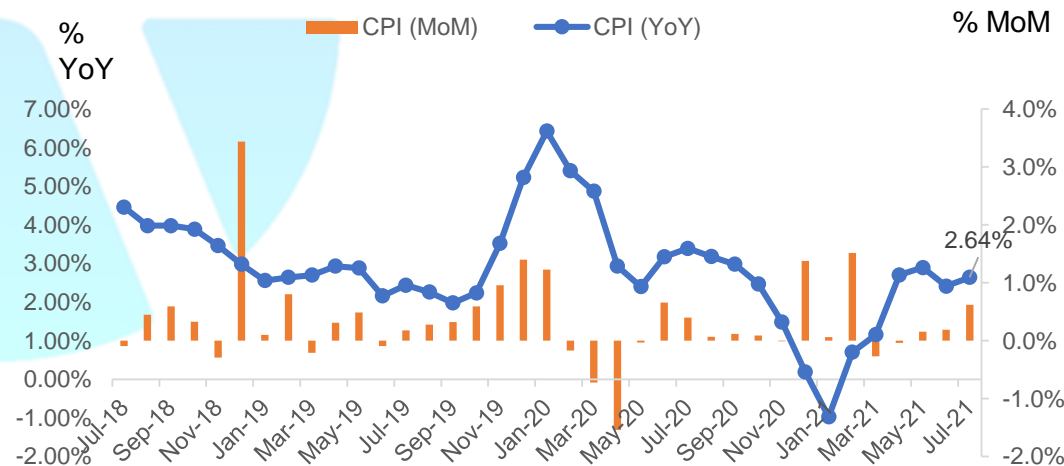
Yuanta
Securities Vietnam

www.yuanta.com.vn

3. CPI tháng 7/2021 tăng nhưng kỳ vọng sớm tạo đỉnh ngắn hạn

- **CPI tháng 7/2021 tăng 2.64% YoY, tăng 0.06% MoM.** Giao thông tiếp tục là nhóm ngành tăng mạnh nhất +2.36% MoM, +13.82% YoY, do giá xăng dầu trong nước đã tăng khoảng 3.5% trong tháng 7. Chỉ số giá Nhà ở và vật liệu xây dựng tiếp tục tăng mạnh +0.88% MoM, +4.44% YoY, do giá thép tiếp tục tăng. Nhóm Đồ uống và thuốc lá cũng tiếp tục tăng giá +0.18% MoM, +1.75% YoY trong tháng 7. Ngoài ra, nhóm Hàng ăn và dịch vụ ăn uống đảo chiều tăng giá nhẹ trở lại.
- Nhóm Văn hóa, giải trí, du lịch có chỉ số giá tiếp tục giảm nhiều nhất -0.1% MoM, -1.09% YoY.
- Chúng tôi cho rằng lạm phát của Việt Nam **tiếp tục chịu ảnh hưởng mạnh từ giá hàng hóa quốc tế** (xăng dầu, giá thép). Giá các hàng hóa này trên thị trường quốc tế đang **đi ngang và được kỳ vọng sẽ tạm thời chững lại đà tăng**, do có độ trễ nên **áp lực CPI có khả năng sẽ sớm tạo đỉnh ngắn hạn**. Ngoài ra, chúng ta cũng cần chú ý thêm chỉ số giá nhóm Hàng ăn và dịch vụ ăn uống, đã đảo chiều tăng trong giai đoạn giãn cách xã hội, tuy nhiên, chúng tôi cũng cho rằng đây chỉ là hiệu ứng ngắn hạn.

Chỉ tiêu	YoY	MoM	BQ
CPI chung	2.64%	0.62%	1.65%
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	0.52%	0.67%	0.82%
Đồ uống và thuốc lá	1.75%	0.18%	1.59%
May mặc, mũ nón, giày dép	0.88%	-0.03%	0.85%
Nhà ở và vật liệu xây dựng	4.44%	0.88%	1.68%
Thiết bị và đồ dùng gia đình	0.57%	0.06%	0.54%
Thuốc và dịch vụ y tế	0.16%	0.03%	0.21%
Giao thông	13.82%	2.36%	7.42%
Bưu chính viễn thông	-0.85%	-0.05%	-0.71%
Giáo dục	4.12%	0.03%	4.09%
Văn hoá, giải trí và du lịch	-1.09%	-0.10%	-1.17%
Hàng hoá và dịch vụ khác	1.44%	0.00%	1.64%

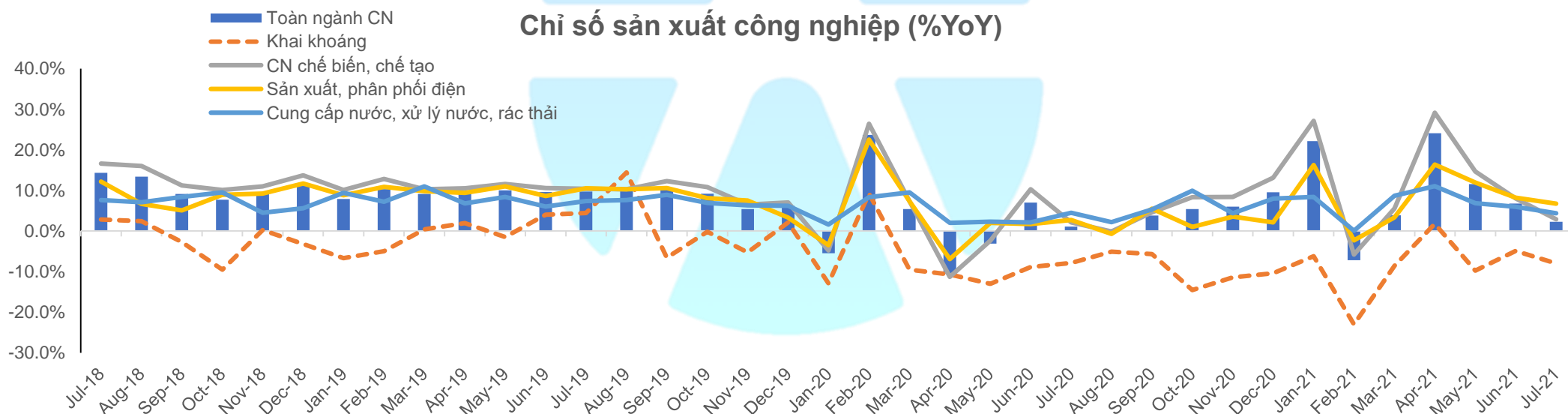


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



4. Các nhóm ngành tiện ích cơ bản tăng trưởng trong COVID

- Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tháng 7/2021 tăng +1.8% MoM, +2.2% YoY. Trong đó, ngành CN chế biến, chế tạo tăng 2.9% YoY; ngành Sản xuất và phân phối điện tăng 6.7% YoY; ngành Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4.4% YoY; Khai khoáng giảm 8.0% YoY.
- Hoạt động sản xuất công nghiệp trong tháng 7 vẫn tăng trưởng nhưng tiếp tục chậm lại do đợt bùng dịch COVID gần đây. Chúng tôi nhận thấy **nhóm CN chế biến, chế tạo đã giảm tốc** do ảnh hưởng bởi tình hình COVID tại các Khu công nghiệp và các Nhà máy. Các **ngành cơ bản như điện, nước tiếp tục có tăng trưởng tốt trong tháng 7** nhưng mức tăng đã **chậm lại so với tháng 6**.

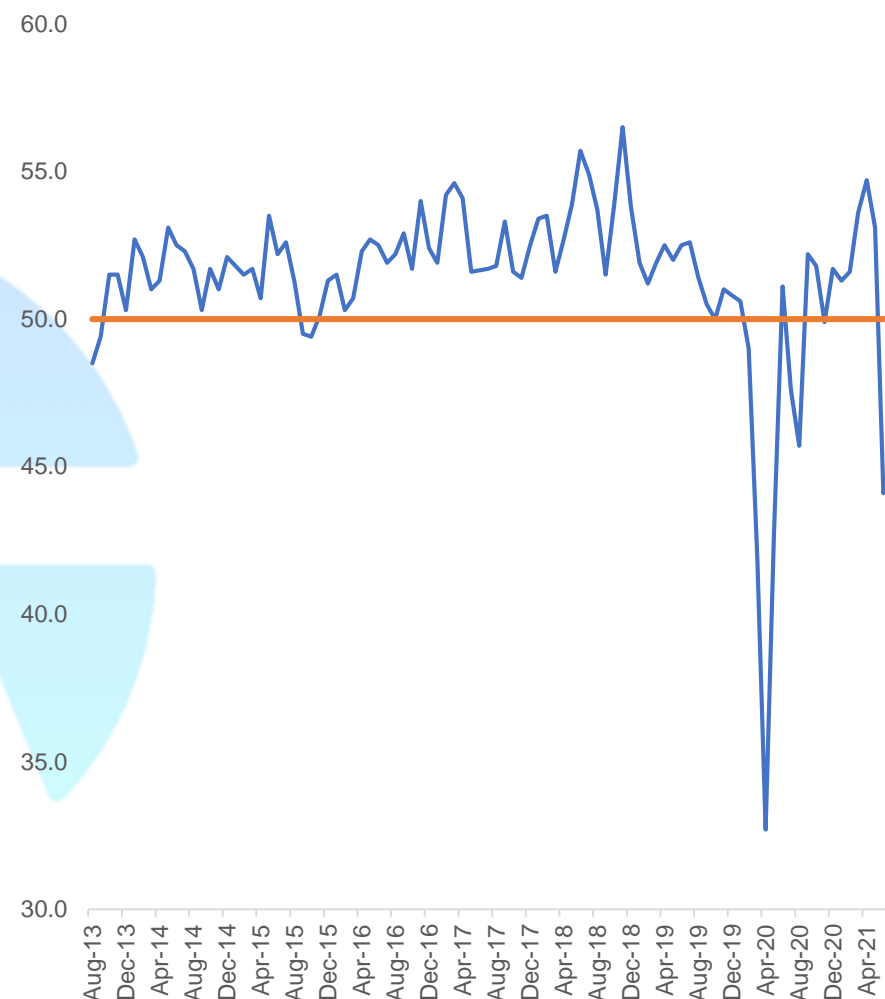


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



4. Các nhóm ngành tiện ích cơ bản tăng trưởng trong COVID

- Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) ngành sản xuất của Việt Nam đã cải thiện từ 44.1 của tháng 6 lên mức 45.1 trong tháng 7, cho thấy các điều kiện kinh doanh vẫn tiếp tục suy giảm mạnh do ảnh hưởng của COVID.
- Tốc độ giảm sản lượng là đáng kể, chỉ thấp hơn tháng 3 và tháng 4/2020. Số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục giảm mạnh, tuy nhiên, điểm sáng là các đơn hàng xuất khẩu giảm ít hơn số đơn hàng trong nước, do một số nước mà Việt Nam xuất khẩu đang dần hồi phục nhu cầu tốt hơn thị trường trong nước.
- Khối lượng công việc giảm do doanh nghiệp đóng cửa tạm thời và việc hạn chế số nhân viên do yêu cầu giãn cách xã hội đã khiến lượng việc làm giảm đáng kể tháng thứ hai liên tiếp.
- Thời gian giao hàng chậm trễ là đáng kể nhất trong 10 năm, do khó khăn trong khâu vận chuyển cả trong nước và quốc tế vì COVID, và cũng vì tình trạng khan hiếm nguyên vật liệu tiếp diễn.
- Tốc độ tăng chi phí đầu vào là nhanh nhất kể từ tháng 4/2011, đáng kể nhất là các nguyên vật liệu như sắt, thép, các sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc và cước phí vận chuyển. Một số công ty ngần ngại chuyển chi phí gia tăng lên giá thành vì nhu cầu ở mức yếu. Niềm tin kinh doanh thấp hơn mức trung bình lịch sử.
- Nhìn chung, số liệu PMI cho thấy tình trạng gián đoạn chuỗi cung ứng do COVID vẫn tiếp tục trong tháng 7. Niềm tin kinh doanh vẫn chưa cải thiện đáng kể. Chi phí nguyên vật liệu, vận tải vẫn tiếp tục tăng. Tuy nhiên, có nhiều doanh nghiệp không thể chuyển phần chi phí gia tăng này lên giá bán do nhu cầu yếu, điều này giúp hạ áp lực lên lạm phát. Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp xuất khẩu ít tiêu cực hơn khi thị trường mà họ xuất khẩu vẫn đang hồi phục nhu cầu tốt.

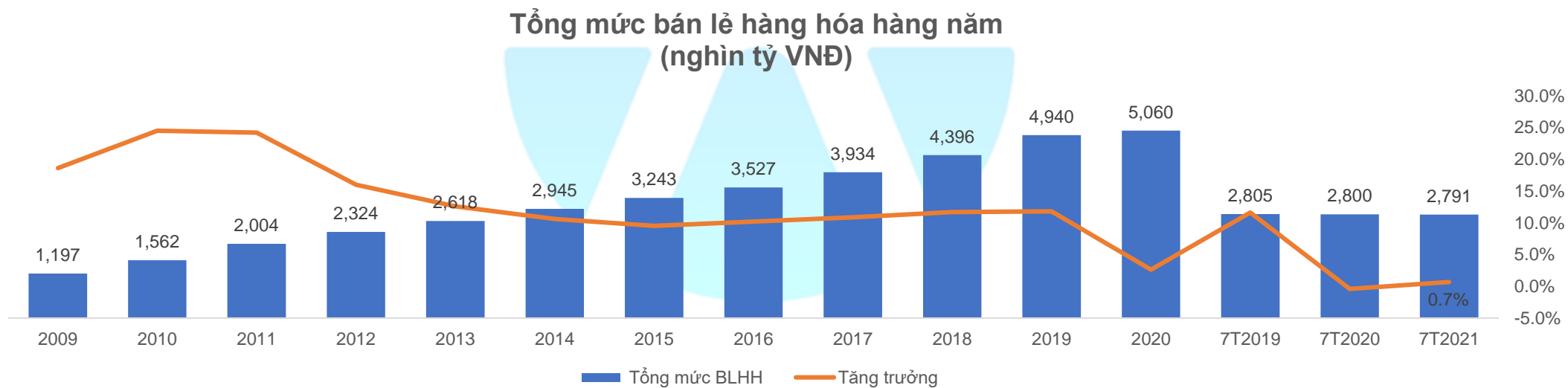


Nguồn: IHS Markit



5. Bán lẻ “ngầm đôn” trong ngắn hạn

- **Tổng mức bán lẻ cả nước trong tháng 07/2021** ước đạt 339 nghìn tỷ, giảm 11.1% MoM và giảm 21.4% YoY. Hoạt động bán lẻ giảm đã giảm mạnh do ảnh hưởng của đợt bùng phát COVID và tình trạng giãn cách xã hội. Chúng tôi cũng lưu ý mức giảm mạnh này cũng một phần vì mức cao của tháng 07/2020 sau khi Việt Nam đã kiểm soát được dịch.
- Lũy kế 7T2021 tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ đạt 2,791 nghìn tỷ, tăng 0.7% YoY.
- **Ngành bán lẻ đã “ngầm đôn” COVID thật sự trong tháng 7.** Mức lũy kế từ đầu năm 2021 của Tổng mức bán lẻ chính thức thấp hơn cùng kỳ 2020 và 2019. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn đánh giá đây chỉ là **“gián đoạn trong ngắn hạn”** và chúng tôi vẫn duy trì **quan điểm tích cực trong trung và dài hạn cho thị trường bán lẻ Việt Nam** cũng như khả năng hồi phục mạnh sau khi Chính phủ kiểm soát dịch thành công cũng như tiến độ tiêm vaccine đang được đẩy mạnh.



Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



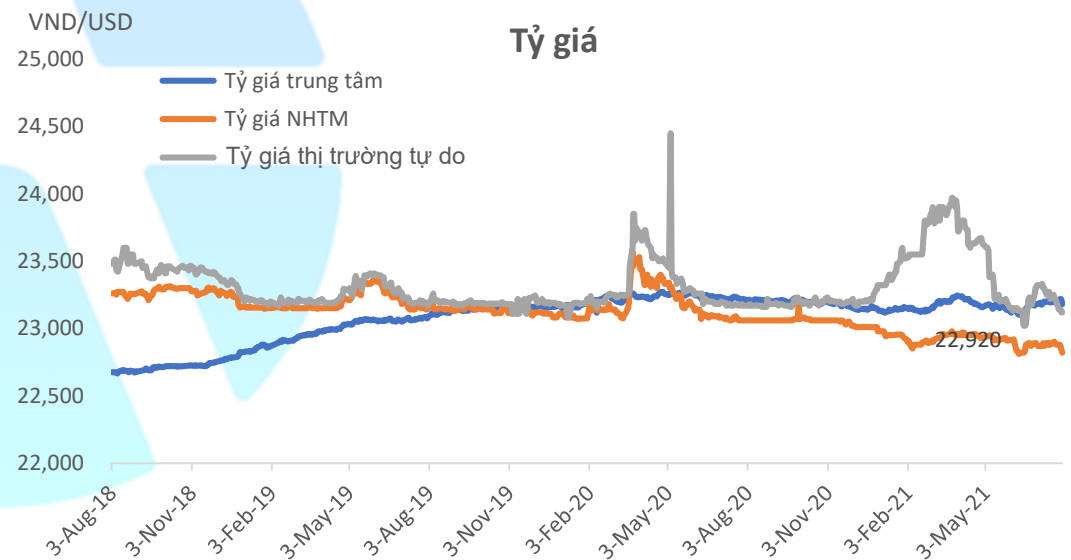
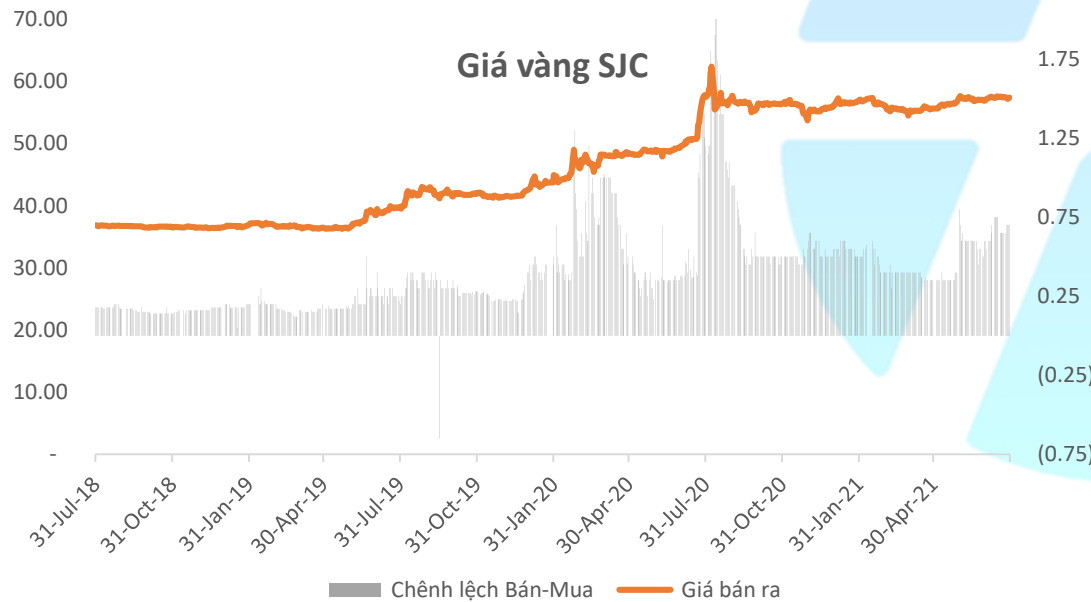
Công Ty Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam

Yuanta
Securities Vietnam

www.yuanta.com.vn

6. Tỷ giá giảm theo USD thế giới, giá vàng thu hẹp “gap thế giới”

- **Giá vàng SJC** trong nước tăng nhẹ 0.8% MoM ở chiều mua vào và tăng 0.97% MoM ở chiều bán ra trong khi giá vàng thế giới đã tăng mạnh 2.5% trong tháng 7. Nhìn chung, **giá vàng ổn định trong tháng 7** và **chênh lệch giá vàng SJC** trong nước so với giá vàng thế giới **đã thu hẹp lại còn 3%** (tại ngày 03/08/2021).
- **Tỷ giá** nhìn chung **tiếp tục hạ nhiệt trong tháng 7** theo đà giảm của đồng USD trên thị trường quốc tế cũng như NHNN giảm mua USD dự trữ. Tỷ giá trung tâm tăng nhẹ 0.01% trong khi tỷ giá mua USD tại các NHTM giảm 0.31%. **Đặc biệt, tỷ giá mua USD trên thị trường tự do giảm mạnh 0.77% YoY.**

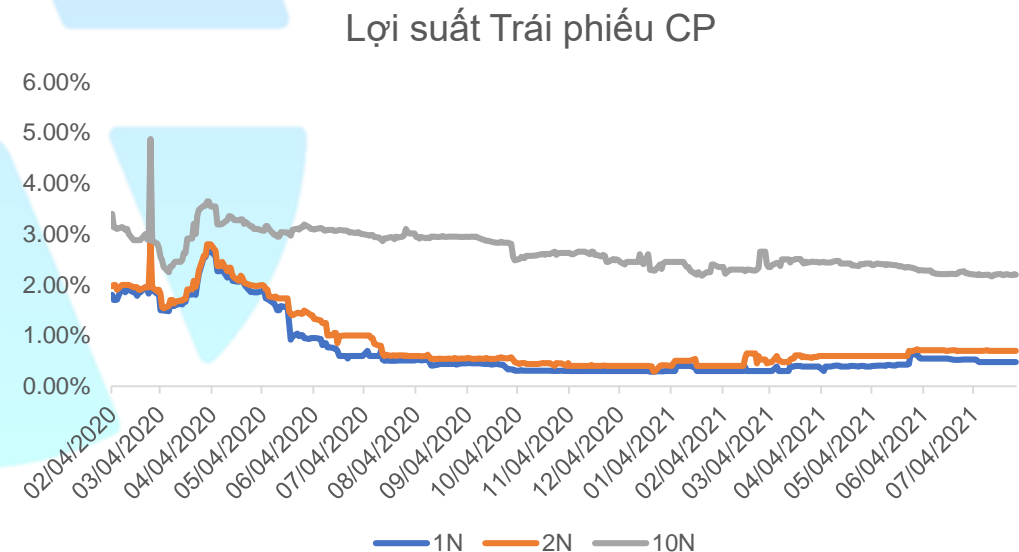
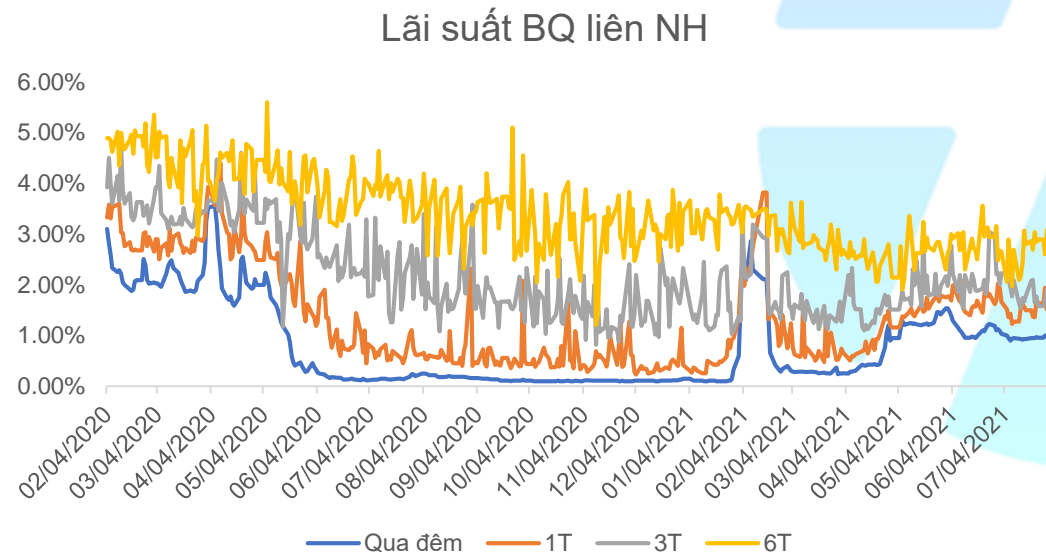


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



7. Lãi suất vẫn trong xu hướng tăng nhưng giảm nhẹ ở kỳ hạn ngắn

- **Lãi suất liên NH** quay đầu giảm ở các kỳ hạn ngắn sau chuỗi thời gian tăng trở lại từ tháng 5. Lãi suất qua đêm giảm thêm 19bps sau khi giảm 41bps MoM, 3T giảm mạnh nhất 35bps MoM, chỉ có 6T là tăng 21bps MoM. Nhìn chung, thanh khoản tại các kỳ hạn ngắn vẫn cho thấy mức ổn định trên hệ thống ngân hàng.
- **Lợi suất Trái phiếu Chính phủ** tiếp tục giảm nhẹ trong tháng 7: 1N -5bps, 2N -0bps, 10N – 3bps. Nhìn chung lợi suất trái phiếu 1-2 năm đang tiếp tục đi lên từ mức đáy đầu năm 2021.



Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam

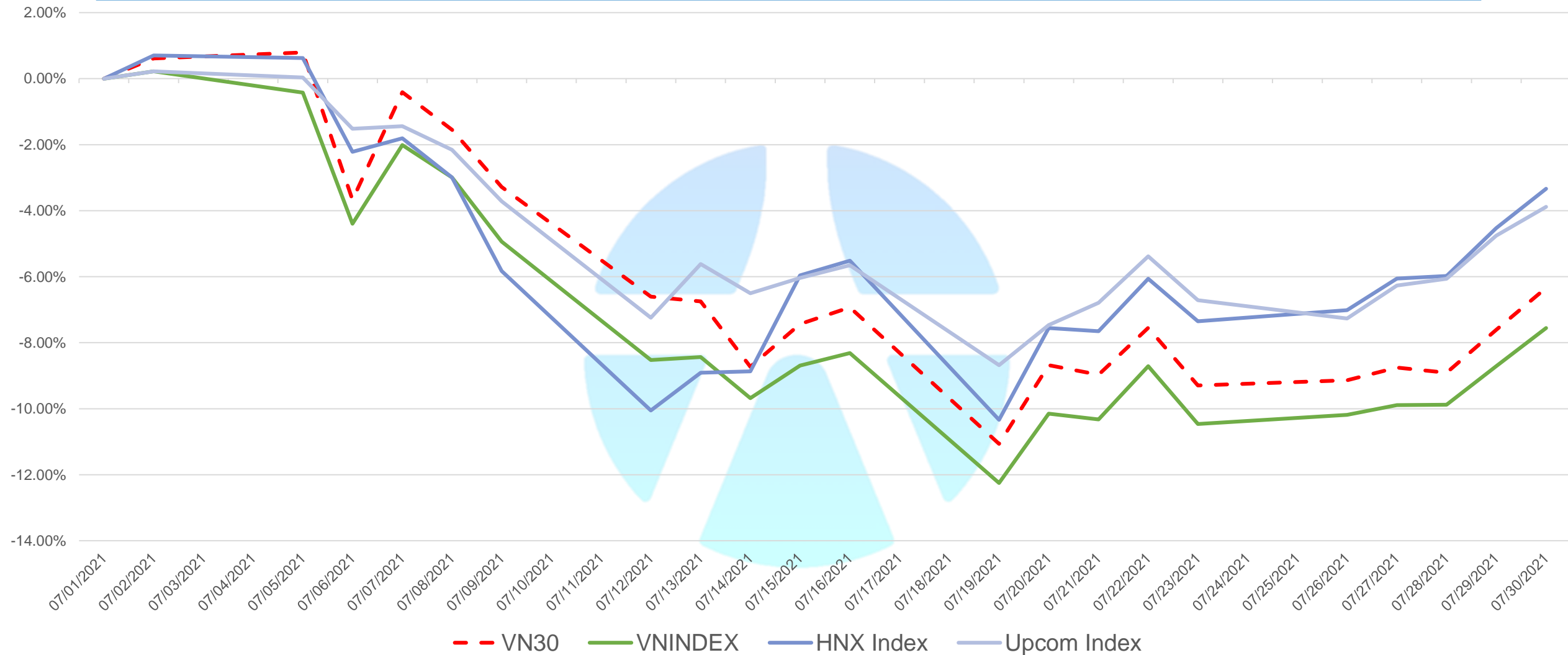


Kết luận và dự báo tình hình vĩ mô Việt Nam

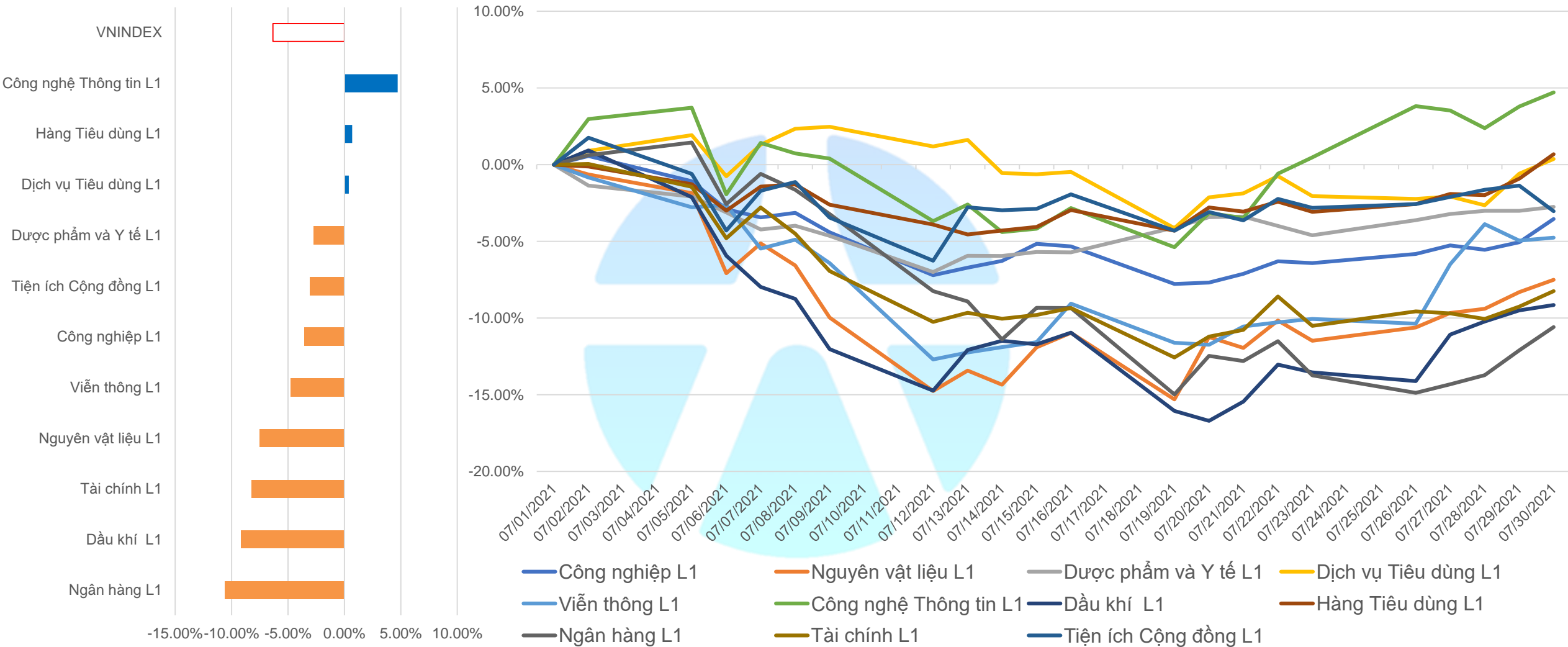
- **Kinh tế vĩ mô trong tháng 7 nhìn chung là cho thấy sự gián đoạn thật sự do đợt bùng phát COVID và các đợt giãn cách xã hội.** Điều này ảnh hưởng lên cả **khâu sản xuất, bán lẻ và xuất nhập khẩu**. Chỉ số PMI hồi phục nhẹ, mức độ tác động vẫn còn nặng nề khi sản lượng và số đơn hàng mới đều giảm mạnh, tuy nhiên, **các doanh nghiệp xuất khẩu khả quan hơn** mặc dù vẫn bị ảnh hưởng. Cán cân thương mại tháng 7 tiếp tục nhập siêu 1.7 tỷ USD do xuất khẩu giảm mạnh ở khối DN trong nước và tăng trưởng chậm lại ở khối FDI. Chỉ số IIP tháng 07/2021 vẫn tăng nhẹ 1.8% MoM nhưng cũng là mức thấp nhất kể từ tháng 3/2021. Tổng mức bán lẻ cả nước trong tháng 07/2021 giảm mạnh 11.1% MoM và giảm 21.4% YoY do các đợt giãn cách xã hội mặc dù triển vọng dài hạn vẫn tích cực.
- Về lạm phát, CPI tháng 7/2021 tăng 2.64% YoY vẫn do nguyên nhân chính bởi nhóm Giao thông và Nhà ở - vật liệu xây dựng. Tuy nhiên, có nhiều lý do để **kỳ vọng lạm phát sớm đạt đỉnh ngắn hạn**: 1) giá hàng hóa thế giới bắt đầu đi ngang và chững lại và giá cả ở Việt Nam sẽ có độ trễ; 2) nhiều doanh nghiệp trong nước không thể đẩy chi phí gia tăng đầu vào vào giá bán do e ngại nhu cầu yếu. Trong tháng 7, FDI giải ngân tiếp tục duy trì tốc độ chậm trong khi FDI đăng ký bất ngờ giảm mạnh 53.8% YoY. Chúng tôi vẫn nghiêng về **kịch bản đây chỉ là giai đoạn chững lại của FDI do COVID**.
- Hầu hết các yếu tố đều không hỗ trợ tích cực cho tỷ giá trong tháng 7. Tuy nhiên, do đồng USD giảm giá trên thị trường quốc tế cũng như NHNN giảm mua USD dự trữ nên tỷ giá USD/VND nhìn chung vẫn giảm nhẹ. Vàng khá ổn định trong tháng 7. Lãi suất liên ngân hàng và lợi suất trái phiếu nhìn chung vẫn đang trong xu hướng hồi phục từ đầu năm đến nay, tuy nhiên lãi suất qua đêm ở kỳ hạn ngắn có dấu hiệu giảm nhẹ. Các thông tin về việc sẽ giảm lãi suất hỗ trợ doanh nghiệp gần đây vẫn chưa thể hiện trên số liệu thực tế.
- Nhìn chung chúng tôi **không thấy nhiều rủi ro tài chính về lạm phát, tỷ giá hay hệ thống ngân hàng**. Về kinh tế, tình trạng rõ ràng là **dòng vốn FDI, chuỗi cung ứng bị đình trệ và bán lẻ nhìn chung đang chịu tác động tiêu cực** từ COVID. Chúng tôi cho rằng việc hồi phục phụ thuộc lớn vào tình hình kiểm soát dịch của Chính phủ. Tuy nhiên, vẫn có một số ngành tăng trưởng trong giai đoạn khó khăn này như **xuất khẩu một số mặt hàng (dệt may, gỗ, cao su, hóa chất, nông – thủy sản, phương tiện vận tải và phụ tùng), điện, nước – xử lý rác thải**. Chúng tôi cho rằng trong kịch bản lạm phát có thể giữ được trong mức dưới 4%, với bối cảnh nền kinh tế hiện tại, sẽ có khả năng Chính phủ sẽ tiếp tục yêu cầu **giảm lãi suất hoặc có một gói hỗ trợ kinh tế mới**. Hiện nay, chính phủ đang gấp rút tiến hành chiến dịch tiêm chủng toàn dân, theo chúng tôi đánh giá tốc độ triển khai khá nhanh, điều này có thể giúp VN sớm kiểm soát được dịch bệnh trong thời gian ngắn tới.



8. Các chỉ số đều có mức tăng trưởng âm trong tháng 07/2021

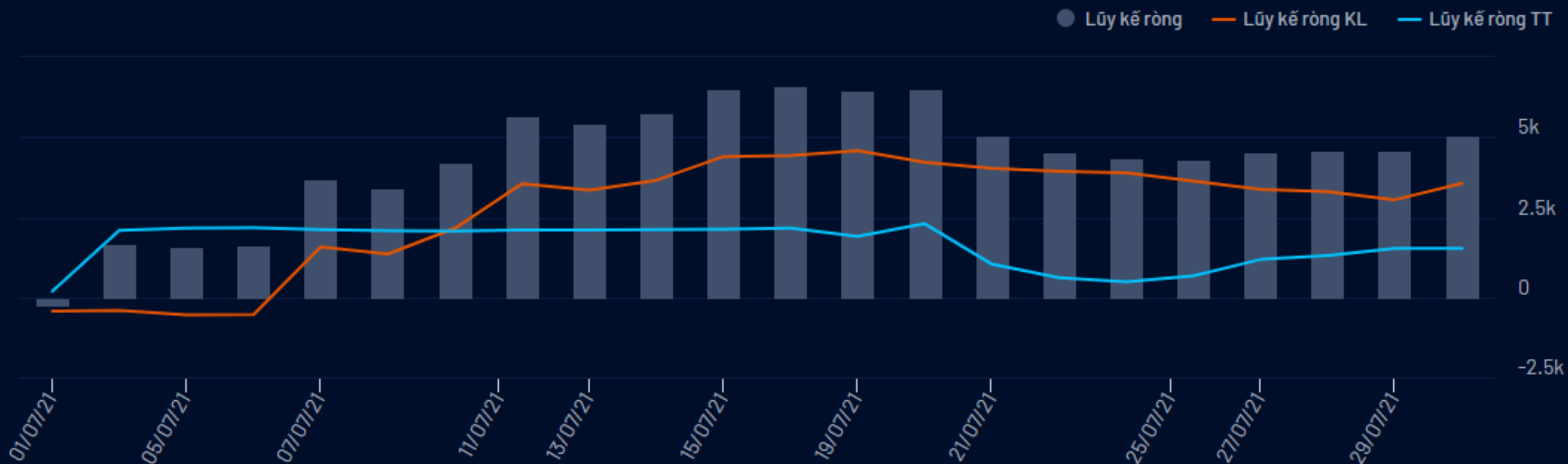


8. Nhóm cổ phiếu công nghệ tăng trưởng mạnh nhất trong tháng 07/2021

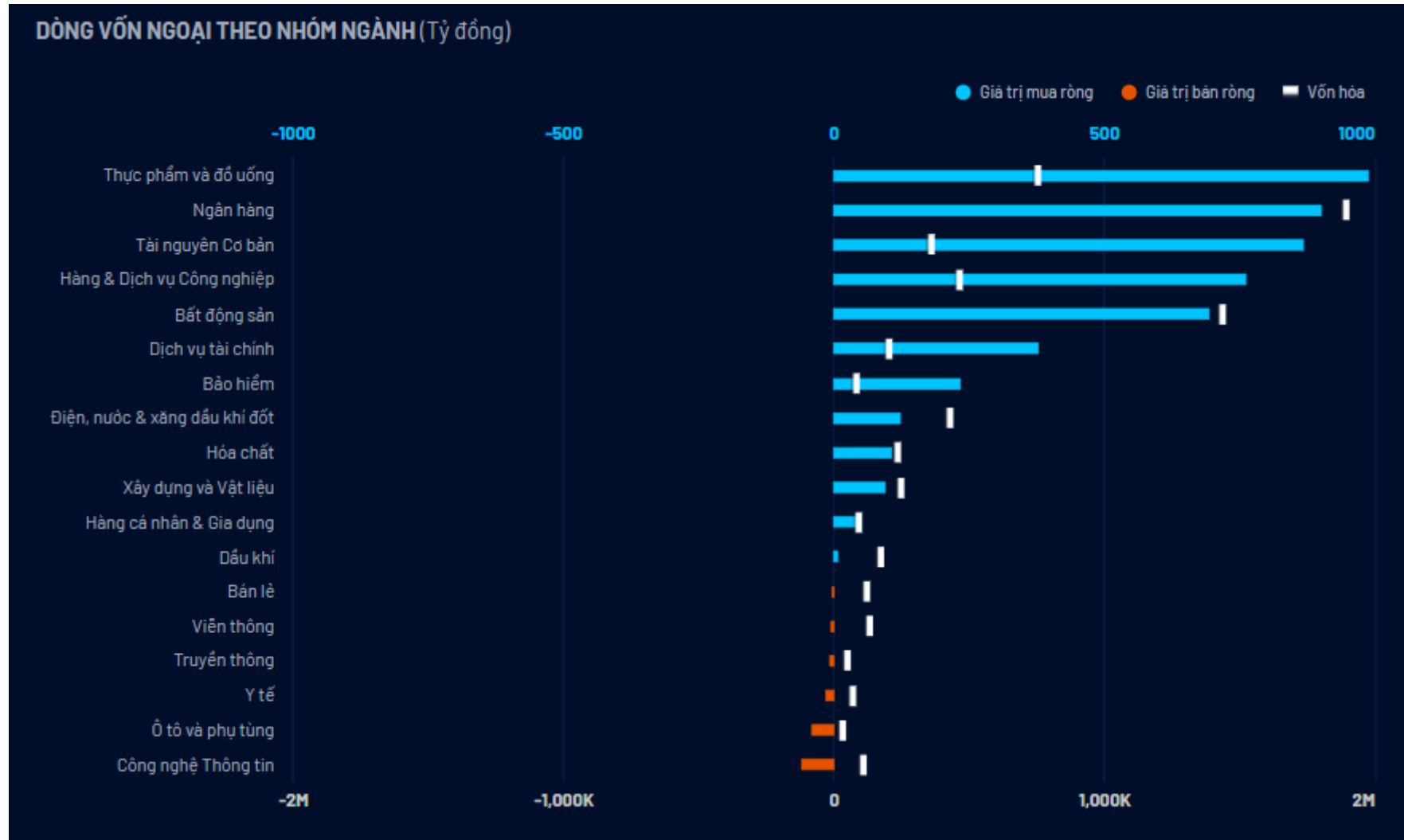


9. Khối ngoại quay trở lại mua ròng 5,074 tỷ trong tháng 07/2021

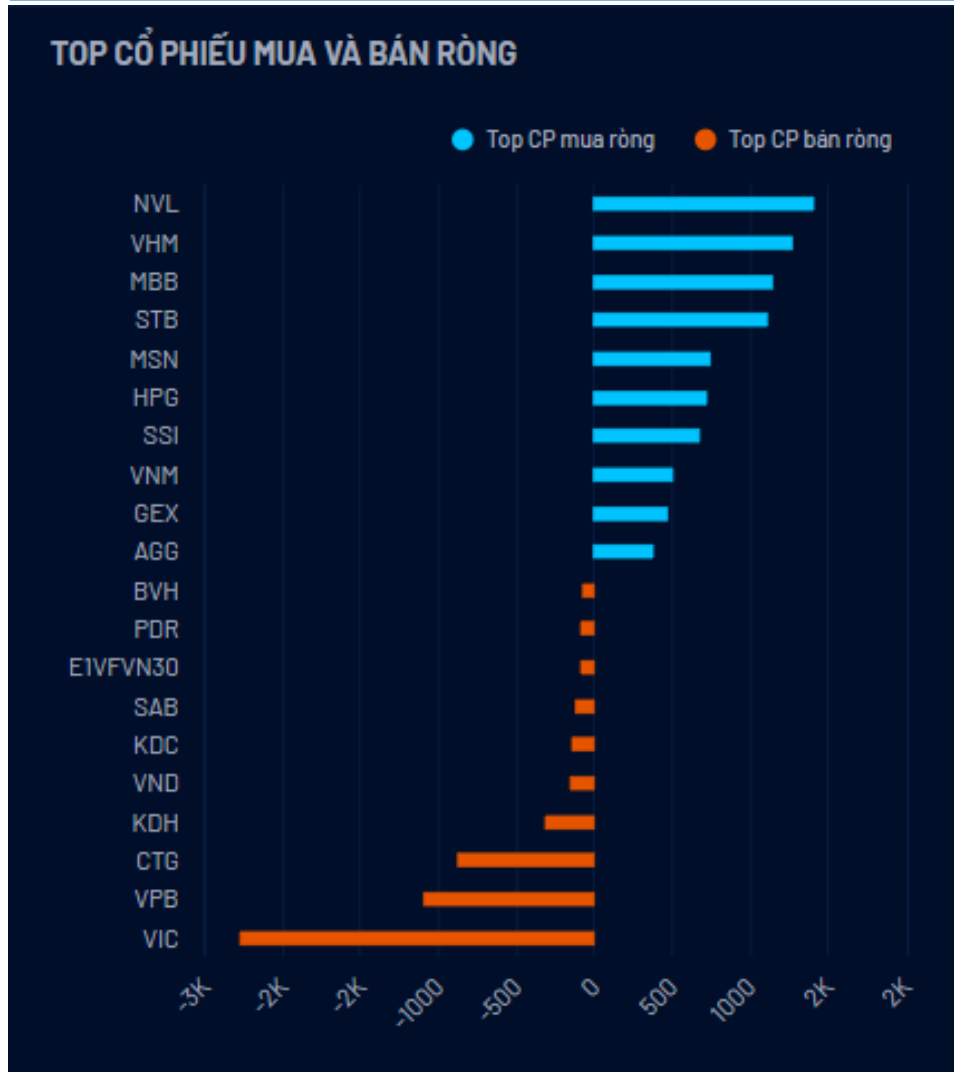
GIÁ TRỊ LŨY KẾ RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI



9. Thực phẩm và Ngân hàng được khối ngoại mua ròng mạnh



9. NVL và VHM dẫn đầu nhóm mua ròng của khối ngoại trong tháng 07/2021



TỶ LỆ SỞ HỮU KHỐI NGOẠI SO VỚI THỊ TRƯỜNG

TOÀN THỊ TRƯỜNG

TỶ LỆ SỞ HỮU

17%

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG (Tỷ đồng)

150,298,432

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI (Tỷ đồng)

25,893,917

HSX

TỶ LỆ SỞ HỮU

21%

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG
(Tỷ đồng)

114,503,112

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI
(Tỷ đồng)

24,520,747

HNX

TỶ LỆ SỞ HỮU

6%

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG
(Tỷ đồng)

9,269,892

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI
(Tỷ đồng)

535,317

UPC

TỶ LỆ SỞ HỮU

3%

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG
(Tỷ đồng)

26,525,428

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI
(Tỷ đồng)

837,853



Công Ty Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam

Yuanta
Securities Vietnam

www.yuanta.com.vn

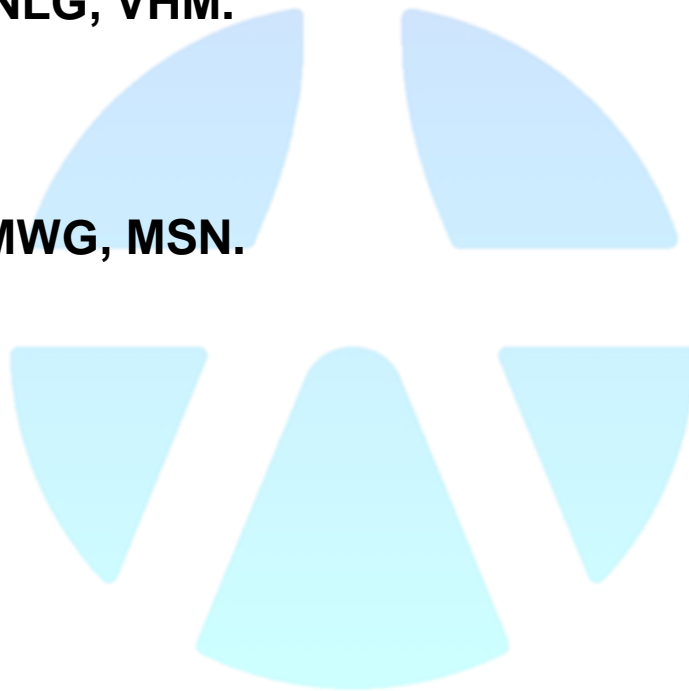
10. Chỉ số VN-Index có thể hướng về mức 1,420 điểm trong tháng 08/2021

- Mức P/E TTM của chỉ số VN-Index dưới mức 16.x nhờ vào KQKD quý 2/2021 tăng trưởng mạnh cho thấy thị trường đang ở giai đoạn định giá rẻ.
- Khối ngoại quay trở lại mua ròng mạnh khi thị trường đang ở mức định giá hợp lý. Đồng thời, chính sách tiền tệ nới lỏng tiếp tục duy trì trên toàn cầu cho thấy dòng tiền sẽ tiếp tục hướng vào kênh chứng khoán. Tuy nhiên, dòng tiền toàn cầu sẽ hướng đến các thị trường mới nổi và cận biên có khả năng kiểm soát sớm dịch bệnh.
- Chúng tôi dự báo chỉ số VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại mức đỉnh cũ 1,420 điểm trong tháng 08/2021. Tuy nhiên, khả năng vượt mức 1,420 điểm phụ thuộc vào khả năng kiểm soát dịch bệnh của Việt Nam với hai kịch bản có thể xảy ra:
 - **Kịch bản 1:** Dịch bệnh hạ nhiệt dần trong tháng 08/2021, chỉ số VN-Index có thể hướng về mức mục tiêu 1,456 – 1,500 điểm.
 - **Kịch bản 2:** Dịch bệnh kéo dài hết quý 3/2021, chỉ số VN-Index khó có thể vượt khỏi vùng 1,420 điểm.



10. Các cổ phiếu chú ý tháng 08/2021

- Thép: **HSG, HPG.**
- Ngân hàng: **TCB, STB, MBB.**
- Bất động sản: **NVL, DIG, KDH, NLG, VHM.**
- Chứng khoán: **SSI, VCI, HCM.**
- Vận tải: **GMD.**
- Bán lẻ và sản xuất thực phẩm: **MWG, MSN.**



Liên hệ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn



Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.

